

Số:

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày tháng 6 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Truyền thông dự thảo chính sách hỗ trợ học phí cho trẻ nhà trẻ, trẻ mẫu giáo, học sinh và học viên trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Căn cứ Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 14 tháng 05 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Thực hiện Công văn số 2184/CV-HĐPH ngày 29 tháng 05 năm 2024 của Hội đồng phối hợp, giáo dục pháp luật tỉnh về việc hướng dẫn, đôn đốc thực hiện Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 14/5/2024 của UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2024” năm 2024 trên địa bàn tỉnh,

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch truyền thông về dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ học phí cho trẻ nhà trẻ, trẻ mẫu giáo, học sinh và học viên trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Dự thảo Nghị quyết) như sau:

#### 1. Nội dung truyền thông về dự thảo Nghị quyết

##### 1.1. Khái quát chung về dự thảo Nghị quyết

##### a. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Nghị định 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo quy định “Sửa đổi khoản 3 điều 9..... Học phí từ năm học 2023-2024:

a) Đối với cơ sở giáo dục chưa tự bảo đảm chi thường xuyên: Giữ ổn định mức thu học phí từ năm học 2023 - 2024 bằng mức thu học phí của năm học 2021- 2022 do Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành áp dụng tại địa phương.....”.

Các chính sách về học phí trên địa bàn tỉnh: từ năm học 2024-2025 có 04 nhóm đối tượng đóng học phí theo Nghị định 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 (trẻ nhà trẻ, trẻ mẫu giáo 3 tuổi, 4 tuổi, học sinh trung học phổ thông, học viên học tại các trung tâm giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông).

Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng cuộc sống và hạnh phúc của nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045. Trong đó, có nội dung: “*Thực hiện chính sách miễn, giảm học phí học tập cho học sinh phổ thông, hỗ trợ học phí cho sinh viên đang theo học một số ngành mà tỉnh có nhu cầu; xây dựng lộ trình đến năm 2045 trở thành một trong các tỉnh, thành đầu tiên có nền giáo dục phổ thông hoàn toàn miễn phí toàn diện cho học sinh.*”;

Thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc trong giai đoạn mới là “- ***Hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi, ...***”

Thực hiện Chỉ thị số 28/CT-TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc:

“1. ... *Phối hợp chặt chẽ các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị và vận động Nhân dân, tạo sức mạnh tổng hợp nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em, bảo đảm cho trẻ em được thụ hưởng lợi ích tốt nhất, không bị phân biệt đối xử, được bày tỏ ý kiến và được lắng nghe.*

4....*Tiếp tục đẩy mạnh phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 5 tuổi*”

Chính sách miễn, giảm và hỗ trợ học phí là chính sách được ưu tiên về đầu tư cho giáo dục. Việc triển khai thực hiện miễn, giảm và hỗ trợ học phí là một giải pháp ưu tiên đã được Nhà nước luật hóa trong các chính sách nhằm đảm bảo an sinh xã hội, chăm lo đời sống của người dân tạo điều kiện giúp đỡ nhiều học sinh có hoàn cảnh khó khăn được học tập, góp phần thúc đẩy công bằng xã hội trong giáo dục. Việc ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ học phí cho trẻ nhà trẻ, trẻ mẫu giáo, học sinh và học viên trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu với mức hỗ trợ bằng 100% mức thu học phí công lập theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là giải pháp cần thiết.

#### b. Mục đích xây dựng Nghị quyết

- Hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi theo Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc trong giai đoạn mới là “- ***Hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi, ...***”

- Thực hiện chính sách hỗ trợ học phí cho trẻ nhà trẻ, trẻ mẫu giáo 3 tuổi, 4 tuổi, học sinh trung học phổ thông công lập và ngoài công lập; học viên tại các trung tâm giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu từ năm học 2024-2025 để tăng cường chính sách an sinh xã hội của tỉnh, góp phần hoàn thành mục tiêu nâng cao chất lượng cuộc sống và niềm tin của nhân dân đã được đề ra tại Nghị quyết 09-NQ/ĐH ngày 25 tháng 9 năm 2020 Đại hội Đảng bộ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Tỉnh ủy Bà Rịa - Vũng Tàu về nâng cao chất lượng cuộc sống và hạnh phúc của nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045. Trong đó, có nội dung: “- *Thực hiện chính sách miễn, giảm học phí học tập cho học sinh phổ thông, hỗ trợ học phí cho sinh viên đang theo học một số ngành mà tỉnh có nhu cầu; xây dựng lộ trình đến năm 2045 trở thành một trong các tỉnh, thành đầu tiên có nền giáo dục phổ thông hoàn toàn miễn phí toàn diện*” chính sách hỗ trợ học phí cho trẻ nhà trẻ, trẻ mẫu giáo, học sinh và học viên trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nhằm thực hiện phương châm mọi người đều được hưởng chính sách an sinh xã hội, chăm lo đời sống, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

#### c. Quan điểm xây dựng chính sách

- Việc xây dựng Nghị quyết phải đảm bảo theo đúng chủ trương, đường lối được đề ra tại Nghị quyết 09-NQ/ĐH ngày 25 tháng 9 năm 2020 Đại hội Đảng bộ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu lần thứ VII, đã xác định một trong các khâu đột phá của nhiệm kỳ 2020 - 2025 là “Tập trung thực hiện đề án nâng cao chất lượng cuộc sống người dân và chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển” và Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Tỉnh ủy Bà Rịa - Vũng Tàu về nâng cao chất lượng cuộc sống và hạnh phúc của nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045. Trong đó, có nội dung: “*Thực hiện chính sách miễn, giảm học phí học tập cho học sinh phổ thông, hỗ trợ học phí cho sinh viên đang theo học một số ngành mà tỉnh có nhu cầu; xây dựng lộ trình đến năm 2045 trở thành một trong các tỉnh, thành đầu tiên có nền giáo dục phổ thông hoàn toàn miễn phí toàn diện cho học sinh*”;

- Đảm bảo thực hiện đúng kết luận của Tỉnh ủy Bà Rịa - Vũng Tàu tại Thông báo số 2163-TB/TU ngày 04 tháng 5 năm 2024 của Tỉnh ủy thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về các nội dung trình tại kỳ họp tháng 7 - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2025 và văn bản số 150/HĐND-VP ngày 14 tháng 5 năm 2024;

- Chính sách được xây dựng đảm bảo thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng của các cấp, các ngành, tạo điều kiện để chăm lo đời sống, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân;

- Đảm bảo công khai, minh bạch, không trùng lặp các đối tượng được thụ hưởng;

- Chính sách xây dựng với mức hỗ trợ phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh.

#### d. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của chính sách

- Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ học phí theo quy định hằng năm của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cho từng cấp học đối với trẻ nhà trẻ, trẻ mẫu giáo, học sinh và học viên được hưởng chính sách hỗ trợ học phí trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đối tượng áp dụng

+ Đối tượng thụ hưởng

\* Trẻ nhà trẻ, trẻ mẫu giáo 3 tuổi, 4 tuổi đang học thực tế tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập và ngoài công lập được thành lập, cấp phép hoạt động theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

\* Học sinh trung học phổ thông đang học chương trình phổ thông tại các trường trung học phổ thông công lập và ngoài công lập được thành lập, cấp phép hoạt động theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

\* Học viên học tại các trung tâm giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông được thành lập, cấp phép hoạt động theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

+ Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến Nghị quyết này.

#### 1.2. Nội dung cơ bản của chính sách

- Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ học phí cho trẻ nhà trẻ, trẻ mẫu giáo, học sinh và học viên trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

(Đính kèm dự thảo Nghị quyết)

#### 2. Hình thức truyền thông về dự thảo Nghị quyết

2.1. Truyền thông về dự thảo chính sách trên các phương tiện thông tin đại chúng để truyền thông về dự thảo chính sách trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, Báo Bà Rịa – Vũng Tàu.

2.2. Đăng tải nội dung truyền thông về dự thảo Nghị quyết trên trang thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo.

2.3. Gửi nội dung truyền thông dự thảo Nghị quyết đến Văn phòng UBND tỉnh và Sở Tư pháp để đăng tải trên trang thông tin điện tử phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh.

2.4. Gửi hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết đến các cơ quan, đơn vị, địa phương và các đối tượng chịu tác động trực tiếp của chính sách để tham gia ý kiến; đăng tải hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

2.5. Tổ chức truyền thông thông qua các ứng dụng mạng xã hội và hình thức truyền thông phù hợp khác.

### 3. Thời điểm truyền thông dự thảo Nghị quyết

Được thực hiện từ khi lấy ý kiến đối với đề nghị xây dựng Nghị quyết theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đến khi thông qua, ban hành Nghị quyết.

### 4. Tổ chức thực hiện

4.1. Giao Văn phòng Sở đăng tải công khai nội dung truyền thông về dự thảo Nghị quyết trên Trang thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo để các cơ quan, tổ chức, cá nhân được biết, tham gia đóng góp ý kiến.

4.2. Giao Phòng Kế hoạch - Tài chính tham mưu triển khai các nội dung nêu trên; chủ trì, phối hợp với Văn phòng Sở theo dõi, tiếp nhận, xử lý thông tin góp ý, phản hồi, phản biện xã hội để tiếp thu và chỉnh lý, bổ sung, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ học phí cho trẻ nhà trẻ, trẻ mẫu giáo, học sinh và học viên trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

4.3. Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã, thành phố; thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở tuyên truyền, phổ biến cho cha mẹ học sinh nắm được đây là chính sách nhằm đảm bảo an sinh xã hội, chăm lo đời sống của người dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu và lấy ý kiến góp ý của cha mẹ học sinh theo mẫu lấy ý kiến cha mẹ học sinh đính kèm bằng các hình thức: trực tiếp, Zalo, mail ...

### 5. Kinh phí

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách theo quy định phân cấp ngân sách của Luật Ngân sách nhà nước; các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

Trên đây là kế hoạch “Truyền thông dự thảo chính sách hỗ trợ học phí cho trẻ nhà trẻ, trẻ mẫu giáo, học sinh và học viên trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu” của Sở Giáo dục và Đào tạo. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, các cơ quan đề nghị báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo (Phòng Kế hoạch – Tài chính) để được hỗ trợ kịp thời./.

*(Đính kèm dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ học phí cho trẻ nhà trẻ, trẻ mẫu giáo, học sinh và học viên trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu).*

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Hội đồng phối hợp, GD pháp luật tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- UBND huyện, tx, tp;
- Phòng GDĐT huyện, tx, tp;
- Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở;
- Website Sở GDĐT,
- Lưu VT, KHTC.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Ba**

